

CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Chứng nhận lần đầu: ngày 24 tháng 01 năm 2019 (Quyết định chủ trương đầu tư số 199/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị)

Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: ngày 17 tháng 4 năm 2020 (Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 852/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị)

*Chứng nhận thay đổi lần 2: ngày **02** tháng 02 năm 2021*

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Văn bản số 8909/BKHĐT-PC ngày 31/12/2020 và số 324/BKHĐT-PC ngày 20/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc triển khai thi hành Luật Đầu tư;

Theo Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do Công ty Cổ phần điện gió Liên Lập nộp ngày 28/01/2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 50/BC-SKH-DN ngày 01/02/2021 về việc thẩm định điều chỉnh dự án Nhà máy điện gió Liên Lập của Công ty Cổ phần Điện gió Liên Lập.

CHẤP THUẬN:

1. Tên dự án: NHÀ MÁY ĐIỆN GIÓ LIÊN LẬP - 48MW.

2. Mục tiêu dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)	Mã ngành CPC (đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)
1	Sản xuất điện từ năng lượng gió	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3511

3. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Liên, xã Tân Lập, xã Hướng Tân và thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

4. Quy mô dự án:

4.1 Quy mô, kiến trúc xây dựng:

- 12 trụ tuabin gió loại 3 cánh.
- Xây dựng các trạm máy biến áp nâng áp 0,72/33kV và các thiết bị phân phối liên quan.
- Xây dựng hệ thống cáp ngầm, đường dây trung áp và hệ thống tủ phân phối 33kV đấu nối các tua bin gió về Trạm biến áp 110kV Hướng Tân.
- Xây dựng và lắp đặt 01 ngăn máy biến áp T1-63MVA tại Trạm biến áp 110kV Hướng Tân.
- Xây dựng nhà điều hành, hệ thống giám sát, điều khiển, hệ thống thông tin liên lạc, phòng cháy chữa cháy, đường giao thông nội bộ... thuộc phạm vi ngăn lộ 110kV của dự án nhà máy điện gió Liên Lập và kết nối với hạ tầng chung của Trạm biến áp 110kV Hướng Tân.

4.2. Công suất thiết kế: 12 tuabin gió, công suất mỗi tuabin gió khoảng 4MW, tổng công suất 48 MW, điện lượng trung bình là 158,8GWh/năm.

4.3. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 48ha.

4.4. Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: Năng lượng điện.

5. Tiến độ thực hiện dự án:

- Khởi công và thi công công trình: Quý II/2020;
- Hoàn thành phát điện: Quý III/2021.

6. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày chấp thuận chủ trương đầu tư lần đầu ngày 24 tháng 01 năm 2019.

7. Nhà đầu tư thực hiện dự án

a. Nhà đầu tư: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIÓ LIÊN LẬP;**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số: 3200688847;

Cấp ngày: 29/3/2019, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18/01/2021;

Cơ quan cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị;

Địa chỉ trụ sở: Thôn Cửa, Xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị;

Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:

Họ tên: Vũ Ánh Dương;

Giới tính: Nam;

Chức danh: Tổng Giám đốc;

Sinh ngày: 20/6/1979;

Quốc tịch: Việt Nam;

Căn cước công dân: 030079004916;

Ngày cấp: 27/02/2018;

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư;

Địa chỉ thường trú: CH 1502 nhà B, tòa nhà Vinaconex 1, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện tại: CH 1502 nhà B, tòa nhà Vinaconex 1, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 0243 5528969.

b. Dự kiến tổng vốn đầu tư của dự án: **1.973.833.818.197 đồng** (Một nghìn chín trăm bảy mươi ba tỷ, tám trăm ba mươi ba triệu, tám trăm mười tám nghìn, một trăm chín mươi bảy đồng).

Trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án đầu tư: 394.766.763.639 (Ba trăm chín mươi bốn tỷ, bảy trăm sáu mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi ba nghìn, sáu trăm ba mươi chín đồng), tương đương 20% tổng vốn đầu tư;

STT	Tên nhà đầu tư	Số vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn (*)	Tiến độ góp vốn
		Tỷ VNĐ	Tương đương triệu USD			
1	Công ty Cổ phần điện gió Liên Lập	394,767	18.862	100	Tiền mặt	Theo tiến độ của dự án

- Vốn huy động: 1.579.067.054.558 đồng (Một nghìn năm trăm bảy mươi chín tỷ, không trăm sáu mươi bảy triệu, không trăm năm mươi bốn nghìn, năm trăm năm mươi bảy đồng), tương đương 80% tổng vốn đầu tư; Vay từ tổ chức tín dụng; tiến độ huy động theo tiến độ thực hiện dự án.

8. Các điều kiện đối với Công ty Cổ phần Điện gió Liên Lập

- Triển khai thực hiện dự án đầu tư đúng theo quy định của Quyết định này và phù hợp với Quyết định số 4939/QĐ-BCT ngày 27/12/2018 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt bổ sung dự án Nhà máy điện gió Phong Nguyên vào Quy hoạch phát triển điện lực giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 và Quy hoạch phát triển điện gió giai đoạn đến 2020, tầm nhìn đến năm 2030 tỉnh Quảng Trị.

- Thực hiện đầy đủ và tuân thủ các thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, xây dựng, thuế, an toàn lao động, phòng ngừa cháy nổ..., các văn bản pháp luật khác có liên quan và các ý kiến tham gia thẩm định của các Sở, ngành và địa phương; phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

- Thực hiện ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định hiện hành.

- Thực hiện tuân thủ các thủ tục, điều kiện theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh năng lượng điện gió trong thiết kế, xây dựng, độ cao tỉnh không.

- Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương có liên quan để thực hiện bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phương án trồng rừng thay thế và chuyển mục đích sử dụng đất rừng trồng theo đúng quy định.

- Thực hiện việc điều chỉnh cấp điện áp sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Công Thương.

- Thực hiện đầy đủ các cam kết khi thi công không làm ảnh hưởng đến rừng tự nhiên và hạn chế thấp nhất ảnh hưởng hoặc chuyển đổi diện tích rừng phòng hộ; cam kết về công nghệ phù hợp tiêu chuẩn quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật liên quan.

9. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Dự án đầu tư Nhà máy điện gió Liên Lập thực hiện tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị là ngành nghề đặc biệt ưu đãi theo quy định tại Phụ lục I - Danh mục ngành nghề ưu đãi đầu tư; đồng thời thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn theo quy định tại Phụ lục II - Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư và được áp dụng một số ưu đãi như sau:

9.1. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:

Cơ sở pháp lý: Áp dụng quy định tại Luật Đất đai ngày 29/11/2013 và Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất, thuê mặt nước.

Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án thuộc ngành nghề và địa bàn đặc biệt ưu đãi đầu tư, thực hiện trên địa bàn có điều kiện KT - XH đặc biệt khó khăn.

9.2. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:

Cơ sở pháp lý: Áp dụng quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án thuộc ngành nghề và địa bàn đặc biệt ưu đãi đầu tư, thực hiện trên địa bàn có điều kiện KT - XH đặc biệt khó khăn.

9.3. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:

Cơ sở pháp lý: Áp dụng theo quy định tại Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06/4/2016 và Nghị định số 134/2016/NĐ-CP

ngày 01/9/2016 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

Điều kiện hưởng ưu đãi: Dự án thuộc ngành nghề và địa bàn đặc biệt ưu đãi đầu tư, thực hiện trên địa bàn có điều kiện KT - XH đặc biệt khó khăn.

10. Thời điểm có hiệu lực của chấp thuận chủ trương đầu tư:

10.1. Chấp thuận chủ trương đầu tư có hiệu lực kể từ ngày được chấp thuận chủ trương lần đầu ngày 24/01/2019 cho đến khi hết thời hạn hoạt động của dự án theo quy định tại Mục 6 Văn bản này.

10.2. Chấp thuận chủ trương đầu tư sẽ chấm dứt hiệu lực trong trường hợp Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động theo quy định tại Điều 48 Luật Đầu tư 2020.

11. Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký.

12. Văn bản này được cấp cho Công ty Cổ phần Điện gió Liên Lập; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản được lưu tại UBND tỉnh Quảng Trị./. *ort*

Nơi nhận:

- Như Mục 12;
- Các Sở: CT, XD, TN&MT, TC, NN&PTNT;
- BCH Quân sự tỉnh;
- UBND huyện Hướng Hóa;
- Lưu: VT, CN. *ng*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng